CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO THÁI MINH

------o0o------

TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

(Tiêu chuẩn của nhà sản xuất)

Số tiêu chuẩn: 2410201904/TCCS/CNC - TM

Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe **BÌNH VỊ THÁI MINH**

Thuộc nhóm sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

1. Thành phần cấu tạo cho 1 viên 900 mg

GIGANOSIN (Chiết xuất từ Dạ cẩm (*Hedyotis capitellata*) và Lá khôi (*Ardisia sylvestris*))	250 mg
Mucosave ™ FG HIA (Chiết xuất cây xương rồng *Opuntia ficus-indica (L.)*, chiết xuất lá Oliu *Olea Europaea (L.)*)	100 mg
Cao Núc nác (*Oroxylum indicum extract)*	100 mg
Cao Thương truật (*Atractylodes lancea extract)*	100 mg
Kẽm gluconat (Zinc gluconate)	18,75 mg

Phụ liệu: Calci carbonat, Sodium Starch Glycolat, bột talc, lactose, Aerosil, HPMC E6, magnesi stearat, PEG 6000, PVP K30 vừa đủ 1 viên 900 mg.

2. Yêu cầu kỹ thuật

2.1. Các chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái: Viên nén, bao phim, không hỏng mốc.
- Màu sắc: Viên chứa bột trong viên màu nâu.
- Mùi vị: có mùi thơm thảo dược đặc trưng, không có mùi mốc hoặc mùi vị lạ.

2.2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu, chỉ tiêu lý, hóa

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Núc nác *(Oroxylum indicum)*	Định tính	Dương tính

Scanned by CamScanner

2	Thương truật (*Atractylodes lancea)*	Định tính	Dương tính
3	Dạ cẩm (*Hedyotis capitellata*)	Định tính	Dương tính
4	Lá khôi (*Ardisia sylvestris)*	Định tính	Dương tính

2.3. Các chỉ tiêu ô nhiễm vi sinh vật

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số VSVHK	CFU/g	10000
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E. coli	CFU/g	Không phát hiện
4	Cl. *Perfringens*	CFU/g	5
5	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	100

2.4. Các chỉ tiêu ô nhiễm kim loại nặng

Stt	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	ppm	3
2	Cadimi (Cd)	ppm	1

3. Thời hạn sử dụng

Hạn sử dụng 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất (NSX) và hạn sử dụng (HSD) ghi trên nhãn/bao bì của sản phẩm.

4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

4.1. Công dụng

Hỗ trợ giảm acid dịch vị, giúp bảo vệ niêm mạc dạ dày, hỗ trợ cải thiện và giảm thiểu các biểu hiện của viêm loét dạ dày.

CHÚ Ý: *Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.*

4.2. Đối tượng sử dụng

- Người bị trào ngược dạ dày, người bị viêm loét dạ dày với các biểu hiện: Ợ chua, ợ hơi, đau thượng vị.

Scanned by CamScanner

4.3. Hướng dẫn sử dụng

Ngày 4 viên, chia 2 lần, uống trước ăn 30 phút.

Duy trì ngày uống 2 viên.

Lưu ý:

Không dùng cho người có tác dụng không mong muốn hoặc mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

4.4. Hướng dẫn bảo quản

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp chiếu vào sản phẩm. Để xa tầm tay trẻ em.

5. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong lọ thủy tinh hoặc lọ nhựa, hoặc ép vỉ Alu-Alu, sau đó để bảo quản trong hộp giấy carton. Chất liệu bao bì đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
- Quy cách đóng gói: 20 viên/hộp; 30 viên/hộp; 60 viên/hộp.
- Khối lượng tịnh: 18 gram ± 7,5% (hộp 20 viên); 27 gram ± 7,5% (hộp 30 viên), 54 gram ± 7,5% (hộp 60 viên).

  Sai số khối lượng phù hợp theo quy định Thông tư 21/2014/TT-BKHCN.

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

M.S.D.N: 0108528317 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO THÁI MINH
H. QUỐC OAI - T.P HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC

Đỗ Việt Hà

Scanned by CamScanner